TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN L
TỈNH BẮC GIANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 02/2019/HS-ST
Ngày 18 - 01 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN L

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Yến;
2. Bà Nguyễn Thị Hoan.

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Lự - Thư ký Toà án nhân dân huyện L, tỉnh Bắc Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L tham gia phiên toà: Bà Ngô Thị Thắm, Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 77/2018/HSST ngày 04/12/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2019/QĐXXST - HS ngày 04/01/2019 đối với bị cáo:

Chu Văn C, sinh năm 1984; Nơi ĐKHKTT, nơi ở: Thôn C, xã C, huyện L, tỉnh Bắc Giang; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Chu Văn C và bà Thân Thị C; Vợ Phan Thị Yến, Bị cáo có 03 con, lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/9/2018 đến ngày 20/9/2018. Hiện bị cáo tại ngoại "có mặt".

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Chu Văn C, sinh năm 1963 "vắng mặt".

Địa chỉ: Thôn C, xã C, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chu Văn C có đăng ký làm đại lý bán vé xổ số lô tô cho chi nhánh Công ty xổ số huyện L. Do số tiền ghi vé xổ số chuyển về công ty xổ số được hưởng phần trăm thấp, nên C đã ghi cho khách ra tờ vé xổ số lô tô và chuyển về công ty xổ số một số dạng lô, đề cho đủ doanh thu, số còn lại C chuyển ra ngoài để hưởng lợi phần trăm cao hơn, thỉnh thoảng có tự giữ lại và tự trả thưởng cho khách.

Khoảng 17 giờ 45 phút ngày 11/9/2018, Phan Văn Thịnh đi xe máy chở Dương Văn Hiếu đến chỗ C ghi bán vé xổ số và bảo C "Anh ghi cho em mấy

con đề và mấy con lô", C đồng ý và lấy 01(một) tập vé số mệnh giá 5000đ(năm nghìn) loại vé xổ số kiến thiết Bắc Giang lô tô tự chọn 2, 3, 4 cặp số để ghi bán cho Thịnh. C hỏi "Những con gì" thì Thịnh nói "Anh ghi cho em con lô 49, (50 điểm), 18 (40 điểm)", C lấy tờ vé xổ số kiến thiết Bắc Giang lô tô 2,3,4 cặp số, ký hiệu mã số BG63, SERI 001837 và ghi vào dãy ô so giải đặc biệt, mở thưởng ngày 11/09/2018. Thịnh tiếp tục đọc cho C "03(ba) số đề là 16, 37, 94, mỗi ô số là 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng)", C đã ghi tiếp vào ô so giải nhất trong cùng tờ vé. Tổng số tiền Thịnh mua số lô, số đề của C hết 2.670.000đồng (Hai triệu sáu trăm bảy mươi nghìn đồng). Thịnh thanh toán tiền cho C và cầm tờ vé cất vào trong túi quần, lúc này Hiếu đứng bên cạnh cũng bảo với C là "Anh ghi cho em mấy con đề và mấy con lô", C đồng ý. C lấy tờ vé xổ số kiến thiết Bắc Giang lô tô 2,3,4 số, mã số BG-63, SERI 001840, mệnh giá 5000đ, mở thưởng ngày 11/9/2018 ra để ghi, Hiếu đọc các số lô 03, 12, 62 mỗi số 25 điểm, C ghi vào ô so giải đặc biệt; Hiếu đọc các số lô xiên 2 gồm cặp số 32, 09 = 150.000 đồng; cặp số 84, 92 =150. 000 đồng, C ghi vào dãy ô so giải nhất. Hiếu tiếp tục đọc các số đề 50, 82,73 mỗi số 200.000 đồng, C ghi vào mặt sau của vé xổ số. Tổng số tiền Hiếu mua số lô, đề hết 2.625.000 đồng (Hai triệu sáu trăm hai lăm nghìn đồng). Sau khi ghi các số lô, đề cho Thịnh, Hiếu vào các tờ vé xổ số xong thì C ghi lại các con số đã ghi vào mặt sau tờ bảng kê dự thưởng ngày 10/9/2018. Tổng số tiền C đã bán số lô, đề trái phép cho Phan Văn Thịnh và Dương Văn Hiếu là **5.295.000 đồng**. Cùng ngày 11/9/2018 ngoài các số lô, đề C đã bán cho Thịnh và Hiếu, C khai còn ghi các số lô, số đề trái phép cho Chu Văn C các số đề so với giải nhất là 54, 04, 09, 59, 90 tương ứng mỗi số là 10.000đ; Các số đề so với giải đặc biệt là 70, 75, 20, 25, 02, 07, mỗi số là 10.000đ. Ngoài Chu Văn C, C còn bán số lô, đề cho một số người khác không quen biết gồm số đề 66 = 20.000đ; số đề 22, 77, 27, 72 mỗi số 10.000đ; Cặp lô xiên (61, 69) (36, 83) mỗi cặp số 50.000đ; Cặp ba càng 250 số tiền 40.000đ; Cặp ba càng 672 số tiền 5000đ; Cặp ba càng 572, 327, 107, 470 mỗi cặp 1000đ; Số lô 66, 79, 70, 67, 76, 64 mỗi số 5 điểm; Số lô 06,16,61,56,83, 11 mỗi số 10 điểm. Tổng số tiền C đã bán số lô, số đề trái phép cho khách ngày 11/9/2018 là **7.684.000** đồng.

Cơ quan điều tra trong quá trình bắt quả tang đã thu giữ tờ vé ký hiệu BG63 mã số 001822, C khai là C ghi trái phép cho khách nC không nhớ ghi cho ai, mở thưởng vào ngày 10/9/2018 gồm các số lô 42, 53, 94, mỗi số 30 điểm, lô xiên 3: 42,53,78 = 30.000 đồng, tổng số tiền C ghi ở vé này là 2.100.000 đồng. Kết quả điều tra xác định trong các số lô ở vé này có số lô 42 và 53 đã trúng thưởng theo kết quả xổ số Miền Bắc ngày 10/9/2018, số tiền trúng thưởng xác định là (30 + 30) x 80.000 đồng = 4.800.000 đồng. Như vậy tổng số tiền C đánh bạc trái phép ở vé xổ số này và vào ngày 10/9/2018 xác định là **6.900.000** đồng.

Hình thức đánh bạc dưới dạng số lô, số đề C ghi bán cho khách chơi gồm:

Dạng đề "Đặc biệt": Là đánh hai số cuối của giải đặc biệt, người chơi đề mua các ô số từ 00 đến 99 với số tiền chơi tùy theo số lượng vé, nếu khi có kết quả xổ số Miền Bắc mà trùng với 02 số cuối của giải đặc biệt sẽ được số tiền gấp 70 lần số tiền đã bỏ ra mua trước đó, còn không trúng thì người chơi bị mất số tiền đã bỏ ra mua số đề.

Dạng đề "Nhất to": Là đánh hai số cuối của giải nhất, người chơi đề mua các ô số từ 00 đến 99 với số tiền chơi tùy theo số lượng vé, nếu khi có kết quả xổ số Miền Bắc mà trùng với 02 số cuối của giải nhất sẽ được số tiền gấp 70 lần số tiền đã bỏ ra mua trước đó, còn không trúng thì người chơi bị mất số tiền đã bỏ ra mua số đề.

Dạng "Lô": Là đánh theo 02 số cuối của tất cả các giải xổ số, người chơi mua các ô số từ 00 đến 99 với số điểm tùy theo, một điểm lô là 23.000đồng, nếu trùng với 02 số cuối của tất cả các giải thì được mỗi điểm lô là 80.000đồng. Nếu trùng 02 số cuối của nhiều giải thì được hưởng tương ứng với số lần trúng đó, còn nếu không trúng thì mất số tiền đó.

- Dạng lô xiên: Là người chơi đánh (mua) cặp gồm 2 số, 3 số, 4 số (từ 00 đến 99) để so sánh với 2 số cuối của tất cả các giải xổ số (gọi là chơi lô xiên: xiên 2, xiên 3). Nếu trúng bộ 2 số (xiên 2) thì người chơi được trả gấp 10 lần số tiền đặt cược; nếu trúng bộ 3 số (xiên 3) thì người chơi được trả gấp 40 lần số tiền đặt cược.

- Dạng đánh ba số cuối của giải đặc biệt, giải nhất to (Gọi là đánh ba càng): Người chơi đề chọn cặp ba số cuối của giải đặc biệt hoặc giải nhất to đánh các số từ 000 đến 999 với một lượng tiền tùy theo người chơi, đối chiếu với ba số cuối của giải đặc biệt và giải nhất của kết quả xổ số kiến thiết Miền bắc mở thưởng trong ngày, nếu trùng với số đề người chơi đã đánh thì trúng thưởng gấp 400 lần số tiền đã bỏ ra chơi đề, nếu không trúng thưởng thì bị mất số tiền đó.

Tại bản kết luận giám định số 1224/KL-PC09 ngày 13/9/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: Chữ viết, chữ số trên các tài liệu cần giám định ký hiệu từ A2 đến A13, so với chữ viết, chữ số của Chu Văn C trên các tài liệu mẫu ký hiệu M1, M2, M3 là ***do cùng một người viết ra.***

Bị cáo C trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Bản cáo trạng số 71/CT-VKS ngày 30/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện L, tỉnh Bắc Giang đã truy tố bị cáo Chu Văn C về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L thực hành quyền công tố tại phiên tòa xét xử sơ thẩm, giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật như đã viện dẫn ở trên, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Chu Văn C phạm tội " Đánh bạc". Áp dụng Khoản 1, 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Chu Văn C từ 06 đến 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ ngày tạm giữ từ ngày 11/9/2018 đến ngày 20/9/2018. Hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo 10 triệu đồng sung công quỹ Nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền 7.684.000đồng. Trả lại cho bị cáo 16.000đ nC tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, vỏ máy màu trắng có số Imei1 là: 863898037151712; số Imei2 là: 863898037151704.

Tịch thu tiêu hủy: 01(một) chiếc bút bi bấm; 01(một) chiếc ví màu nâu đã cũ; 01(một) chiếc kẹp tài liệu bằng nhựa màu xanh, bên trong kẹp có 01(một) tờ chứng nhận đại lý bán vé xổ số mang tên Chu Văn C và có: 15 tờ bảng kê dự thưởng xổ số lô tô; 03(ba) tờ vé xổ số loại vé 10.000đ có mã số từ 093114 đến 093116. Phần cuống vé ghi cho khách, vé còn nguyên chưa ghi số; 16(mười sáu) tờ vé xổ số kiến thiết Miền Bắc có mã số từ 001841 đến 001856, phần cuống vé ghi cho khách, loại vé 5000đ, vé còn nguyên chưa ghi gì.

Ngoài ra còn đề xuất về án phí, quyền kháng cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định có tội của bị cáo:

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L, lời khai của các đương sự khác, cùng toàn bộ các tài liệu có trong hồ sơ. Như vậy có đủ cơ sở kết luận:

Trong quá trình làm đại lý bán vé xổ số lô tô cho Chi nhánh Công ty xổ số huyện L, Chu Văn C có ghi số lô, số đề trái phép cho khách rồi chuyển ra ngoài để hưởng phần trăm lợi nhuận cao hoặc tự giữ lại các số lô, số đề khách đã ghi rồi tự trả thưởng cho khách nếu trúng thưởng. Ngày 10/9/2018, C đã đánh bạc bằng hình thức ghi số lô, đề trái phép cho khách tổng xác định là **6.900.000** đồng. Ngày 11/9/2018, C tiếp tục đánh bạc bằng hình thức ghi số lô, đề trái phép cho khách xác định là **7.684.000** đồng.Tổng số tiền Chu Văn C sử dụng vào việc đánh bạc trái phép dưới hình thức bán số lô, đề trái phép cho khách là **14.584.000 đồng.** Hành vi của bị cáo Chu Văn C đã đủ yếu tố cầu thành tội " Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện L đã truy tố và bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử xem xét và chấp nhận.

[3] Đánh giá tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo C phạm tội hai lần nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bố bị cáo được tặng Bằng khen trong cuộc kháng chiến chống Trung Quốc. Do vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất nguy hiểm hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến an toàn công cộng, trật tự công cộng được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do vậy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tuy nhiên bị cáo là người có nhân thân tốt, có tình tiết giảm nhẹ, Hội đồng xét xử xét thấy cần giảm hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của Nhà nước ta. Xét mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp.

Về hình phạt bổ sung bằng hình phạt tiền: Phạt tiền bị cáo ở mức khởi điểm 10 triệu đồng là phù hợp.

[4] Xử lý vật chứng: Những vật chứng là công cụ phạm tội và tài sản do phạm tội mà có thì bị tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước hoặc bị tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự gồm:

Cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo số tiền 7.700.000đ, bị cáo khai có 7.684.000đồng là tiền bán số lô đề trái phép ngày 11/9/2018 nên cần tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước. Số tiền còn lại 16.000đ không phải là tiền do phạm tội mà có nên cần trả lại cho bị cáo nC tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, vỏ máy màu trắng có số Imei1 là: 863898037151712; số Imei2 là: 863898037151704.

Tịch thu tiêu hủy: 01(một) chiếc bút bi bấm; 01(một) chiếc ví màu nâu đã cũ; 01(một) chiếc kẹp tài liệu bằng nhựa màu xanh, bên trong kẹp có 01(một) tờ chứng nhận đại lý bán vé xổ số mang tên Chu Văn C và có: 15 tờ bảng kê dự thưởng xổ số lô tô; 03(ba) tờ vé xổ số loại vé 10.000đ có mã số từ 093114 đến 093116. Phần cuống vé ghi cho khách, vé còn nguyên chưa ghi số; 16(mười sáu) tờ vé xổ số kiến thiết Miền Bắc có mã số từ 001841 đến 001856, phần cuống vé ghi cho khách, loại vé 5000đ, vé còn nguyên chưa ghi gì.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai ngày 10/9/2018 bị cáo ghi lô, đề trái phép cho khách được số tiền 2.100.000đ, sau đó khách trúng thưởng 4.800.000đ và bị cáo khai đã trả thưởng cho khách nC bị cáo không nhớ tên, địa chỉ của khách đã trả thưởng nên không có căn cứ để xem xét. Vì vậy cần truy thu của bị cáo số tiền đánh bạc 2.100.000đ để nộp ngân sách Nhà nước.

[6] Về những vấn đề khác:

Đối với hành vi đánh bạc dưới hình thức mua, bán số lô, số đề trái phép của Chu Văn C tại các tờ vé xổ số kiến thiết Bắc Giang lô tô 2, 3, 4 số gồm có các

ký hiệu: 17HU 093118; B39 052864 và BG63 001834 đã ghi cho khách nC không ghi ngày mở thưởng, C khai không nhớ ghi vào ngày nào và không nhớ ghi cho ai nên Cơ quan điều tra không xác định được số tiền đã trúng thưởng. Còn số tiền theo C đã giải trình trên các tờ vé đã ghi cho khách chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Ngày 15/11/2018 Công an huyện L đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với C theo Điểm d Khoản **2** Điều **26** Nghị Định số **167**/CP, ngày 12/11/2013 của Chính phủ, mức phạt 1.500.000 đồng. C đã chấp hành xong quyết định.

Đối với 02 đối tượng tự khai là Phan Văn Thịnh và Dương Văn Hiếu đã trực tiếp mua số lô, đề trái phép của Chu Văn C, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại địa phương nC không có ai có tên và lý lịch như các đối tượng này đã khai nên cơ quan điều tra chưa có căn cứ để làm rõ, xử lý.

Quá trình điều tra Phạm Thị Chung không thừa nhận nội dung nhận chuyển cáp đề như C khai; kết quả khám xét không thu giữ được tài liệu chứng cứ để chứng minh Phạm Thị Chung tham gia đánh bạc với Chu Văn C nên không có căn cứ để xử lý đối với Chung.

Về hành vi đánh bạc bằng hình thức mua số đề trái phép của Chu Văn C, do chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên ngày 14/11/2018 Công an huyện L ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Chu Văn C theo Khoản **1** Điều **26** Nghị Định số: **167**/CP, ngày 12/11/2013 của Chính phủ, mức phạt 350.000 đồng. Chu Văn C đã chấp hành xong quyết định này.

Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí và có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a, khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. **Tuyên bố** bị cáo Chu Văn C phạm tội " Đánh bạc".

Áp dụng Khoản 1, 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Chu Văn C 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ ngày tạm giữ từ ngày 11/9/2018 đến ngày 20/9/2018.

Hình phạt bổ sung: Phạt tiền bị cáo Chu Văn C 10.000.000đ (mười triệu đồng) nộp ngân sách Nhà nước.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền 7.684.000đ (bẩy triệu sáu trăm tám mươi bốn nghìn đồng). Trả lại cho bị cáo số tiền 16.000đ (mười sáu nghìn đồng) nC tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, vỏ máy màu trắng có số Imei1 là: 863898037151712; số Imei2 là: 863898037151704.

Tịch thu tiêu hủy: 01(một) chiếc bút bi bấm, vỏ mầu đen trắng, nhãn hiệu Gstar/jetline, mực màu xanh; 01(một) chiếc ví màu nâu đã cũ; 01(một) chiếc kẹp tài liệu bằng nhựa màu xanh, bên trong kẹp có 01(một) tờ chứng nhận đại lý bán vé xổ số mang tên Chu Văn C và có: 15 tờ bảng kê dự thưởng xổ số lô tô (Chưa ghi nội dung gì); 03(ba) tờ vé xổ số loại vé 10.000đ có mã số từ 093114 đến 093116. Phần cuống vé ghi cho khách, vé còn nguyên chưa ghi số; 16(mười sáu) tờ vé xổ số kiến thiết Miền Bắc có mã số từ 001841 đến 001856, phần cuống vé ghi cho khách, loại vé 5000đ, vé còn nguyên chưa ghi gì.

Truy thu, nộp ngân sách Nhà nước của bị cáo số tiền 2.100.000đ (hai triệu một trăm nghìn đồng).

3. Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Chu Văn C phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm .

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận tống đạt hợp lệ bản án.

Án xử công khai sơ thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện L;
- Công an huyện L;
- Chi cục THADS huyện LN;
- UBND xã C;
- Bị cáo, người liên quan.
- Lưu: VP và hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Linh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ	THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Nguyễn Thị Hoan Nguyễn Thị Yến	**Nguyễn Thị Linh**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện L;
- Công an huyện L;
- Chi cục THADS huyện LN;
- UBND xã C;
- Bị cáo, người liên quan.
- Lưu: VP và hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Linh

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện L;
- Công an huyện L;
- Chi cục THADS huyện LN;
- UBND xã Tiên C;
- Bị cáo, bị hại.
- Lưu: VP và hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Linh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Từ Minh Hải – Nguyễn Thị Hoan

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Linh

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;

TÒA
- VKSND huyện L;
- Công an huyện L;
- Chi cục THADS huyện LN;
- UBND xã Tam Dị, Cương Sơn;
- Bị cáo, bị hại.
- Lưu: VP và hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN

Nguyễn Thị Linh

Nơi nhận:
THẨM
- TAND tỉnh Bắc Giang;

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
- VKSND huyện L;
- Công an huyện L;
- Chi cục THADS huyện LN;
- UBND xã Tam Dị, Kiến Xương;
- Bị cáo, bị hại.
- Lưu: VP và hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ

Nguyễn Thị Linh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Hoài Mơ – Nguyễn Thị Hoan **Nguyễn Thị Linh**

Nơi nhận:
THẨM
- TAND tỉnh Bắc Giang;
TÒA

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN

- VKSND huyện L;
- Công an huyện L;
- Chi cục THADS huyện LN;
- UBND xã Tam Dị, Kiến Xương;
- Bị cáo, bị hại.
- Lưu: VP và hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thị Linh

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Linh

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện L;
- Công an huyện L;
- Chi cục THADS huyện LN;
- UBND xã Bảo Sơn;
- Bị cáo, bị hại.
- Lưu: VP và hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Thị Linh